

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 04-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Ty

Ông Nguyễn Duy Tuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Tăng Văn Lanh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh L, sinh ngày 07 tháng 7 năm 1983 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn N, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1 và bà Nguyễn Thị N1; có vợ là Tiêu Phương Th và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27 tháng 12 năm 2017 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Anh Dương Quang B, sinh năm 1969; địa chỉ: Đội 2, thôn N2, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn P, anh Vũ Văn B1, chị Lưu Thị T1, chị Nguyễn Thị H1; đều vắng mặt.

- Người giám định: Ông Đoàn Văn K, Giám định viên - Trung tâm Pháp y thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 21 tháng 10 năm 2017, Nguyễn Mạnh L, Nguyễn Văn P và Vũ Văn B1 cùng làm nghề bốc vác thuê, đến chợ H3 thuộc địa

bàn thôn B, xã H2, huyện A, Hải Phòng bốc hàng cà chua từ trên xe ô tô xuống cho các chủ hàng. Khi đang bốc hàng thì anh Dương Quang B đến để lấy hàng rau dưa trên xe ô tô chở cà chua. Do hàng rau dưa của anh B xếp trên hàng cà chua, nên L bảo anh B cho người bốc hàng rau để bọn L chuyển hàng cà chua xuống. Anh B bảo "cứ từ từ", nên hai bên lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau. L nhảy từ trên xe xuống dùng tay đâm vào mặt anh B rồi tiếp tục lên xe cùng P, B1 bốc hàng. Sau khi bị L đánh, anh B đi về xe ô tô của mình đỗ ở gần đó, mở cửa ca bin lấy 01 thanh kiếm lưỡi bằng kim loại dài 60cm, bản rộng 05cm; cán bằng gỗ dài 25cm bọc bằng kim loại đồng đi về phía bọn L. Thấy vậy, L hô "ông B cầm kiếm đấy, chạy đi", L nhảy từ trên xe ô tô xuống bỏ chạy về phía chợ H3, anh P và anh B1 cũng bỏ chạy theo. Khi chạy đến cửa lán bán hàng của chị Đoàn Hồng Th, anh P bị ngã nên anh B đuổi kịp dùng hai chân kẹp người P và dùng kiếm chém từ trên xuống. Anh P giơ tay lên đỡ và ôm đầu thì bị kiếm chém vào cánh tay phải gây xước da, anh P kêu "L ơi anh bị chém rồi, quay lại đi". L quay lại thấy anh P bị đánh nên L chạy vào lán bán hàng của chị Nguyễn Thị H1 lấy 01 con dao phay cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu đen, dài khoảng 30cm quay lại chém anh B 01 nhát vào ngực trái. Anh B dùng kiếm chống đỡ thì bị trượt chân quỵ gối xuống, L liền chém tiếp 01 nhát nữa vào vùng lưng anh B. Sau đó, L vứt dao bỏ chạy về phía đường Quốc lộ 5. Sau khi bị L chém gây thương tích, anh B bỏ chạy vào nhà chị Lưu Thị T1 bỏ kiếm tại đó rồi gọi điện cho người nhà đến đưa đi cấp cứu. Chị T1 đã gọi điện báo Công an xã H2 đến thu giữ kiếm của anh B.

Tại bản Kết luận giám định pháp y số 590/2017/TgT ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: *"Nạn nhân Dương Quang B bị 02 vết thương phần mềm ngực bụng và lưng có kích thước lớn, không tổn thương xương, không tổn thương các tạng trong ngực bụng và 01 vết xây xước da nhỏ vùng ngực trái đã được điều trị đang dần ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây lên là 09% (chín phần trăm). Các thương tích có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây lên".*

Ngày 06 tháng 12 năm 2017, anh B có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Mạnh L.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Mạnh L khai nhận như nội dung trên.

Bị hại anh Dương Quang B khai: Ngoài bị cáo Nguyễn Mạnh L anh còn bị Nguyễn Văn P và Vũ Văn B1 cầm kiếm tấn công anh, L và P là người trực tiếp chém anh gây thương tích. Hậu quả Trung tâm giám định pháp y đã kết luận anh bị tổn thương cơ thể 9%. Anh không đồng ý với Kết luận giám định của Trung tâm pháp y Hải Phòng vì bản kết luận giám định không khách quan, tỷ lệ phần trăm thương tích nhẹ không tương xứng với thương tích của anh, anh đề nghị Tòa án trung cầu giám định lại thương tích đối với anh. Về hình phạt: Anh đề nghị Tòa án xét xử đúng người, đúng tội. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi bị bị cáo L và P gây thương tích, anh đã đi khám và điều trị vết thương tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng thời gian 09 ngày, từ ngày 21 tháng 10 năm 2017 đến ngày 30 tháng 10

năm 2017. Trong quá trình điều trị và phục hồi sức khỏe với các khoản chi phí như sau:

- Tiền thuốc, tiền viện phí: 9.804.944 đồng;
- Tiền mất thu nhập của bản thân
(05 tháng x 12.000.000 đồng/tháng,
tiền thuê lái xe và thuê bốc vác): 60.000.000 đồng;
- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc (09 ngày): 3.000.000 đồng;
- Tiền ăn bồi dưỡng phục hồi sức khỏe
(04 tháng x 2.000.000 đồng/tháng): 8.000.000 đồng;
- Tiền tổn thất về tinh thần: 150.000.000 đồng;

Tổng chi phí điều trị thương tích của anh là: 230.804.944 đồng. Bị cáo L đã bồi thường cho anh số tiền 50.000.000 đồng. Nay anh yêu cầu Tòa án buộc bị cáo L, Nguyễn Văn P và Vũ Văn B1 phải liên đới bồi thường cho anh số tiền còn lại là: 180.804.944 đồng.

Người giám định ông Đoàn Văn K trình bày: Căn cứ Quyết định trưng cầu giám định số 387 ngày 26 tháng 10 năm 2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A yêu cầu giám định thương tích đối với nạn nhân anh Dương Quang B. Do anh B đang điều trị vết thương chưa ổn định, nên Trung tâm Giám định pháp y Hải Phòng đã cử Giám định viên đến Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Hải Phòng nơi anh B đang điều trị thương tích để khám giám định trực tiếp cho anh B. Trung tâm pháp y đã có biên bản giao nhận hồ sơ, đối tượng, trưng cầu, yêu cầu giám định là hoàn toàn đúng quy trình theo quy định của pháp luật. Sau khi khám giám định, Trung tâm pháp y Hải Phòng ra bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 590/2017/TgT ngày 06 tháng 11 năm 2017 kết luận nạn nhân B có tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên là 9% căn cứ Thông tư số 20 ngày 12 tháng 6 năm 2014 của Bộ y tế là hoàn toàn chính xác, khách quan. Quan điểm của anh B cho rằng bản kết luận giám định pháp y không khách quan, tỷ lệ phần trăm thương tích không tương xứng với thương tích của anh là không có căn cứ.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 19 tháng 3 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện A truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, khoản 1, Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm b, i, s, khoản 1, Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh L từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng về tội: "Cố ý gây thương tích".

- Về vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1 và điểm a, khoản 2, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm lưỡi bằng kim loại dài khoảng 60cm, bản rộng khoảng 05cm, cán bằng gỗ dài 25cm bọc bằng kim loại đồng.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 584, 585, 590, 592 Bộ luật Dân sự: Bị cáo Nguyễn Mạnh L phải bồi thường cho anh Dương Quang B số tiền 57.804.944 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng nên còn phải bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 7.804.944 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Tại phiên tòa những người làm chứng gồm: Anh Nguyễn Văn P, anh Vũ Văn B1, chị Lưu Thị T1 và chị Nguyễn Thị H1 đều vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra, những người làm chứng đều đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của những người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người làm chứng theo quy định tại khoản 1, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định có tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng Vũ Văn B1, Nguyễn Văn P, phù hợp với vật chứng thu giữ, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Vào tối ngày 21 tháng 10 năm 2017, tại cổng chợ H3, thuộc địa bàn thôn B, xã H2, huyện A, Hải Phòng, do mâu thuẫn trong việc bốc xếp hàng hóa, bị cáo Nguyễn Mạnh L đã thực hiện hành vi dùng dao chém anh Dương Quang B gây thương tích làm anh B bị tổn thương cơ thể 09%. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Cố ý gây thương tích” vi phạm điểm a, khoản 1, Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Viện kiểm sát nhân dân huyện A truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Mạnh L theo điểm a, khoản 1, Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị hại anh Dương Quang B có quan điểm không đồng ý với Kết luận giám định của Trung tâm pháp y Hải Phòng vì bản kết luận giám định

không khách quan, tỷ lệ phần trăm thương tích nhẹ không tương xứng với thương tích của anh, anh yêu cầu Tòa án trung cầu giám định lại thương tích đối với anh. Xét thấy, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của người giám định tại phiên tòa có đủ cơ sở xác định: Trung tâm giám định pháp y Hải Phòng đã thực hiện giám định thương tích đối với anh B theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo chính xác, khách quan, nên yêu cầu của anh B về việc đề nghị Tòa án trung cầu giám định lại đối với thương tích của anh là không có cơ sở chấp nhận.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo Nguyễn Mạnh L không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh L đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu trong trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tích cực tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy, về nhân thân bị cáo Nguyễn Mạnh L chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thể hiện sự ân hận day dứt về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại. Vì vậy, không cần thiết buộc bị cáo phải cải tạo cách ly xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh L cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát và giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm kết hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về vật chứng, tang vật:

[7] Con dao bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội không thu hồi được.

[8] Đối với 01 thanh kiếm lưỡi bằng kim loại dài khoảng 60cm, bản rộng khoảng 05cm, cán bằng gỗ dài 25cm bọc bằng kim loại đồng Cơ quan điều tra thu giữ của anh Dương Quang B là công cụ, phương tiện các đối tượng tham gia đánh nhau nên tịch thu tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự:

[9] Anh Dương Quang B bị tổn thương cơ thể 9% sức khỏe phải đi cấp cứu và điều trị vết thương tại bệnh viện. Nay anh B yêu cầu bị cáo Nguyễn Mạnh L, Vũ Văn B1 và Nguyễn Văn P phải bồi thường cho anh số tiền điều trị thương tích và bồi dưỡng phục hồi sức khỏe là 230.804.944 đồng. Xét thấy, trong các khoản anh B yêu cầu đối với số tiền mất thu nhập của bản thân 5 tháng và tiền tổn thất về tinh thần 150.000.000 đồng không hợp lý, chỉ chấp nhận 02 tháng tiền mất thu nhập của bản thân và tiền tổn thất về tinh thần là 10 tháng lương cơ sở. Bị cáo Nguyễn Mạnh L phạm tội nên chỉ buộc bị cáo Nguyễn Mạnh L phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Dương Quang B số tiền là 57.804.944 đồng bao gồm các khoản sau:

- Tiền thuốc, tiền viện phí: 9.804.944 đồng;
- Tiền mất thu nhập của bản thân
(02 tháng x 12.000.000 đồng/tháng,
tiền thuê lái xe và thuê bốc vác): 24.000.000 đồng;
- Tiền mất thu nhập của người chăm sóc (09 ngày): 3.000.000 đồng;
- Tiền ăn bồi dưỡng phục hồi sức khỏe
(04 tháng x 2.000.000 đồng/tháng): 8.000.000 đồng;
- Tiền tổn thất về tinh thần
(10 tháng lương cơ sở x 1.300.000 đồng/tháng): 13.000.000 đồng;

Bị cáo L đã bồi thường cho anh B số tiền 50.000.000 đồng, nên buộc bị cáo phải bồi thường cho anh B số tiền còn lại là 7.804.944 đồng. Không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của anh B về việc đề nghị Tòa án buộc Vũ Văn B1 và Nguyễn Văn P phải liên đới cùng bị cáo L bồi thường thương tích cho anh.

- Về những vấn đề khác:

[10] Đối với con dao thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị H1 bị cáo Nguyễn Mạnh L dùng để thực hiện hành vi phạm tội không thu hồi được. Chị H1 không yêu cầu nhận lại con dao nên Hội đồng xét xử không xét.

[11] Theo lời khai của anh Dương Quang B, ngoài bị can Nguyễn Mạnh L anh B còn bị Nguyễn Văn P dùng kiếm chém gây thương tích ở ngực trái, Vũ Văn B1 cầm kiếm đuổi theo anh B. Tuy nhiên, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ và thẩm tra tại phiên tòa, ngoài lời khai của người bị hại thì không có chứng cứ nào khác, vì vậy chưa đủ căn cứ xác định P, B1 đồng phạm về tội Cố ý gây thương tích, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

[12] Theo lời khai của Nguyễn Văn P, trong quá trình xảy ra xô xát, Nguyễn Văn P bị anh B dùng kiếm chém gây thương tích ở cánh tay phải. Tuy nhiên, do thương tích nhỏ, Nguyễn Văn P từ chối giám định và không yêu cầu gì nên Cơ quan điều tra không giải quyết.

- Về án phí:

[13] Theo quy định của pháp luật bị cáo Nguyễn Mạnh L phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 254, 259, 260 và 326 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm b, i, s, khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh L 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, 24 (Hai mươi bốn) tháng thử thách về tội: "Cố ý gây thương tích". Thời hạn thử thách của bị cáo L tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 1 và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh kiếm lưỡi bằng kim loại dài khoảng 60cm, bản rộng khoảng 05cm, cán bằng gỗ dài 25cm bọc bằng kim loại đồng.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện A đang quản lý theo Biên Bản giao nhận vật chứng ngày 20 tháng 3 năm 2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A và Chi cục Thi hành án dân sự huyện A).

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; các điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh L phải bồi thường cho anh Dương Quang B số tiền 57.804.944 đồng. Bị cáo đã bồi thường cho anh B số tiền 50.000.000 đồng, nên bị cáo phải bồi thường tiếp cho anh B số tiền còn lại là 7.804.944 đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Mạnh L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự và 390.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền phải bồi thường nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 357, Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện A;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện A;
- Phòng PV 27 CATP;
- Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện A;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Minh Huế

